

Số: 50816 /CTHN-TTHT  
V/v vướng mắc về chính sách  
thuế GTGT

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Công ty TNHH Ohmidas Việt Nam  
(Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà Tài Tâm, số 39A, đường Ngô Quyền, phường  
Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội; MST: 0109255856)

Trả lời công văn không số đề ngày 23/8/2022 của Công ty TNHH Ohmidas Việt Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty") đề nghị hướng dẫn về thuế suất GTGT đối với hợp đồng sản xuất phần mềm, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/5/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin.

+ Tại Khoản 1 và Khoản 10 Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Sản phẩm phần mềm là phần mềm và tài liệu kèm theo được sản xuất và được thể hiện hay lưu trữ ở bất kỳ một dạng vật thể nào, có thể được mua bán hoặc chuyển giao cho đối tượng khác khai thác, sử dụng.

10. Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.

+ Tại Điều 9 quy định về hoạt động công nghiệp phần mềm

"Điều 9. Hoạt động công nghiệp phần mềm

1. Hoạt động công nghiệp phần mềm là hoạt động thiết kế, sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm, bao gồm sản xuất phần mềm đóng gói; sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng; sản xuất phần mềm nhúng; hoạt động gia công phần mềm và hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm.

2. Các loại sản phẩm phần mềm bao gồm:

- a) Phần mềm hệ thống;
- b) Phần mềm ứng dụng;
- c) Phần mềm tiện ích;
- d) Phần mềm công cụ;
- đ) Các phần mềm khác.

3. Các loại dịch vụ phần mềm bao gồm:

- a) Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin;
- b) Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm;



- e) Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm;
- d) Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm;
- đ) Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm;
- e) Dịch vụ tích hợp hệ thống;
- g) Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;
- h) Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm;
- i) Các dịch vụ phần mềm khác.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định.

+ Tại Khoản 21 Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

...

21. ...

*Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật.*

...”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định.

+ Tại Khoản 1 Điều 9 quy định về Thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

*Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.*

....

b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

*Cá nhân ở nước ngoài là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung ứng dịch vụ. Tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan là tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh và các trường hợp khác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.*

....

đ) Các hàng hóa, dịch vụ khác:

- Hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này;

- Dịch vụ sửa chữa tàu bay, tàu biển cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài.”

+ Tại điểm b Khoản 2 Điều 9 quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0% đối với dịch vụ xuất khẩu:

“b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

....”

+ Tại Điều 11 quy định về thuế suất 10%:

“Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

....”

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty (kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ) cung ứng dịch vụ trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 và không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính thì thuộc trường hợp áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để kê khai và nộp thuế theo đúng quy định.

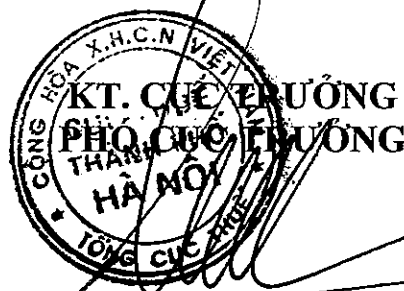
Trường hợp Công ty có vướng mắc về chính sách thuế, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 1 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công Ty TNHH Ohmidas Việt Nam được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng TKT1;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

*HT (6, 3)*



Nguyễn Tiên Trường